TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2021/HS-PT
Ngày: 15/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Dũng

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Liên

Bà Nguyễn Thị Trang Thư

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Xuân Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 178/2021/TLPT-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Lê Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2021/HSST ngày 15/10/2021 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn C, sinh năm 1976 tại Cần Thơ. Nơi đăng ký thường trú: đường V, khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ. Giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Hiền N (chết) và bà Huỳnh Thị B (chết); anh, chị, em có 03 người; chung sống như vợ chồng với Nguyễn Ngọc Th; con có 01 người, sinh năm 2000. Tiền án: không.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 19/02/2019, bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn là 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 26/8/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2020, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tin báo của người dân, vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận N kết hợp cùng Công an phường T, quận N tuần tra trên địa bàn. Khi đến trước nhà số X đường c, phường T, quận N, lực lượng tuần tra phát hiện Nguyễn Minh D điều khiển xe mô tô, biển số 65X2-2998 như người dân mô tả nên dừng xe kiểm tra, phát hiện trong bàn tay trái của D có 01 gói nilon không màu hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu nên tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật sau:

- 01 gói nilon không màu hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu;

- 01 xe mô tô, biển số 65X2-2998;

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Iphone, màu xanh;

- Tiền Việt Nam 50.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 459/KL-PC09 ngày 23/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,2628 gam, loại Methamphetamine.

Qua điều tra, Nguyễn Minh D khai: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, D liên lạc qua điện thoại với Lê Phước T mua 01 gói ma túy đá với giá 600.000 đồng, T hẹn giao ma túy ở đường H, quận C. Khi nhận được ma túy từ T, D điều khiển xe mô tô biển số 65X2-2998 đi giao bán lại gói ma túy cho người nghiện tên T1 (tên facebook là HD) với giá 800.000 đồng nhưng chạy đến đường C, phường T thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật, đây là lần đầu tiên bị cáo bán trái phép ma túy nhưng chưa giao được. Trước khi bị bắt, D đã mua ma túy của T 10 lần và mua ma túy của đối tượng tên Thúy A (không rõ nhân thân, địa chỉ) để sử dụng. Ngoài ra, D còn khai nhận đã giúp T đi giao ma túy cho nhiều người nghiện ở nhiều địa điểm nhưng D không biết họ tên, địa chỉ và số điện thoại vì người nghiện liên hệ mua ma túy với T. Sau mỗi lần giao ma túy D được T trả tiền công từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng.

Từ lời khai của Nguyễn Minh D, tiến hành mở rộng điều tra, lúc 11 giờ 30 phút, ngày 16/12/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kết hợp cùng Công an phường T, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc Th và Lê Văn C tại phòng 102, khách sạn B, địa chỉ số XX, đường P, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ, lúc này tại phòng 102 chỉ có Nguyễn Ngọc Th, qua khám xét thu giữ:

- 01 gói nilon không màu, hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu (thu

giữ trong túi xách màu đen hiệu Humor để trong tủ gỗ);

- 01 gói nilon không màu, hở miệng đựng 02 gói nilon không màu hàn kín, tất cả đều chứa tinh thể không màu (thu giữ trong bọc nilon màu đen để trong tủ gỗ);

- 01 bình tự chế dùng để sử dụng ma túy; 01 chai gas mini; 02 quẹt gas; 01 nỏ thủy tinh; 01 cây kéo; 01 túi xách nhãn hiệu Humor màu đen;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xám;

- Tiền Việt Nam: 180.000 đồng.

Cơ quan điều tra tiếp tục giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Văn C và Lê Phước T tại giao lộ đường B và đường N, phường T, quận N. Tang vật thu giữ của Lê Văn C và Lê Phước T gồm:

- 01 xe mô tô biển số 59Y2 - 089.29;

- 01 điện thoại di động Iphone, màu trắng bị vỡ màn hình; 01 điện thoại Iphone, màu gold; 01 điện thoại Samsung màu đen; 01 điện thoại hiệu Iphone (Trung Quốc) không có nắp lưng;

- Tiền Việt Nam 4.000.000 đồng.

- 01 xe mô tô biển số 65B1 - 662.89;

- 01 điện thoại Nokia màu đen;

- Tiền Việt Nam: 300.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 462/KLGĐ-PC09 ngày 23/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong gói nilon (ký hiệu M1), gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1241 gam, loại Methamphetamine;

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 02 gói nilon (ký hiệu M2), gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,6526 gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng 0,7767 gam Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N tiếp tục phối hợp với Công an phường L, quận C tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Lê Văn C tại địa chỉ đường V, khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ, thu giữ những vật chứng sau:

- 01 gói nilon không màu, hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu (thu

giữ trên bộ loa trên kệ trong phòng ngủ);

- 01 gói nilon không màu, hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu (thu giữ trên ghế ngồi trong phòng ngủ);

- 01 gói nilon không màu, nẹp miệng có quấn dây thun màu đen (thu giữ trong chiếc vớ được để trong hộc tủ nhựa ngăn thứ 3);

- 01 cân tiểu ly; 20 bọc nilon không màu, hở một đầu rỗng bên trong; 20 đoạn ống hút; 03 bình tự chế dùng để sử dụng ma túy; 01 cây nhíp; 01 cây kéo; 02 quẹt gas; 02 nỏ thủy tinh; 01 cuộn băng keo; 01 chiếc vớ; 01 bộ loa màu đen.

Tại Kết luận giám định số: 463/KLGĐ-PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

- Gói 1: 01 gói nilon không màu hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1449 gam, loại Methamphetamine;

- Gói 2: 01 gói nilon không màu, hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,0071 gam, loại Methamphetamine;

- Gói 3: 01 gói nilon không màu, nẹp miệng buộc dây thun bên ngoài màu đen, bên trong chứa tinh thể không màu gửi giám định là ma túy, khối lượng 9, 1293 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Ngọc Th khai nhận: Th và Lê Văn C sống như vợ chồng khoảng hơn 03 tháng và biết C có bán trái phép ma túy nên Th cũng tham gia bán ma túy cùng C. Khoảng 01 giờ sáng ngày 16/12/2020, Th và C lấy phòng 102 khách sạn B để ở thì gặp Lê Phước T (cũng thuê phòng 205 tại khách sạn), T mang bọc nilon màu đen bên trong có nhiều gói nhỏ ma túy và dụng cụ đến phòng 102 để cùng Th và C sử dụng ma túy; lúc này có người liên hệ hỏi mua ma túy của C nhưng do không có sẵn ma túy nên C nói với T "có thì giao, nó lấy ba chấm" (300.000 đồng), T lấy 01 gói ma túy trong bọc nilon đen trực tiếp đi xuống trước cửa khách sạn bán cho người mua. Sau khi cả ba sử dụng ma túy, T quay về phòng thì để lại trên nệm phòng 102 bọc nilon màu đen bên trong có nhiều gói ma túy nhỏ, Th là người cất số ma túy này vào tủ gỗ. Sáng ngày 16/12/2020, Lê Văn C nói Th mang 01 gói ma túy bán cho Lưu L giá 200.000 đồng và bán cho Nguyễn Hữu N 01 gói ma túy giá 180.000 đồng tại trước khách sạn B; Th lấy ma túy từ trong bọc nilon đen đi bán, tiền bán ma túy, Th đưa lại cho C. Khi T và C kè xe mô tô đi làm chìa khóa thì lực lượng Công an vào khám xét phòng 102, thu giữ 03 gói ma túy còn lại trong tủ gỗ (có 01 gói rơi vào túi xách màu đen của Th). Ngoài 02 lần giao ma túy trên, trước đó Th còn giao ma túy giúp C khoảng 10 lần cho nhiều người nghiện tại nhà của C ở

đường V, phường L, quận C. Khi người nghiện cần mua ma túy sẽ liên lạc với C, C hẹn giao ma túy ngay tại nhà của C tại địa chỉ đường V, phường L, quận C. Th giúp C mua bán ma túy được C cho ma túy sử dụng và thỉnh thoảng cho tiền chi tiêu cá nhân.

Bị cáo Lê Văn C khai: Bị cáo và Nguyễn Ngọc Th sống chung như vợ chồng và có cùng sử dụng trái phép ma túy; 03 gói ma túy bị Công an thu giữ trong bọc nilon màu đen trong tủ gỗ tại phòng 102, khách sạn B là ma túy của Lê Phước T mang lại phòng 102 để sử dụng, bị cáo có lấy ra một ít để sử dụng cùng T và Th, số ma túy còn lại cất vào bọc đen để trong tủ gỗ của phòng 102. Đối với 03 gói ma túy bị thu giữ tại nhà của bị cáo tại địa chỉ đường V, khu vực Y, phường L, quận C, bị cáo chỉ thừa nhận 02 gói ma túy (tổng khối lượng 0,152 gam Methamphetamine) để trong phòng ngủ là của bị cáo mua của đối tượng tên T1 (không rõ họ tên thật, địa chỉ) ở quận B, thành phố Cần Thơ, mục đích bị cáo mua - cất giữ ma túy để sử dụng. Riêng 01 gói ma túy thu giữ trong chiếc vớ để trên tủ nhựa ở phòng khách (khối lượng 9,1293 gam Methamphetamine) là của Lê Phước T gửi bị cáo cất giữ giùm. Quá trình điều tra, bị cáo không thừa nhận bán trái phép ma túy và cũng không yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc Th giao ma túy cho người nghiện như lời khai của bị cáo Th.

Bị cáo Lê Phước T khai: có đến phòng 102 khách sạn B để sử dụng ma túy cùng C và Th, khi đến ma túy đã có sẵn trong nỏ nên T không biết 03 gói ma túy bị thu giữ tại phòng 102 khách sạn B là của ai. Sau khi sử dụng ma túy, T đã mượn xe mô tô biển số 65B1-662.89 của khách sạn B để kè xe mô tô biển số 59Y2 - 089.29 của bị cáo C đi làm chìa khóa thì bị bắt. T không thừa nhận hành vi bán trái phép ma túy và cũng không thừa nhận gửi gói ma túy (khối lượng 9,1293 gam Methamphetamine) cho bị cáo C.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N đã xác minh, lấy lời khai của những người nghiện mua ma túy của Lê Văn C và Lê Phước T, cụ thể: những người nghiện là Đặng Ngọc L; Tạ Hồng S; Trần Trọng Anh K và Tạ Văn C đều xác định nhiều lần mua ma túy của Lê Phước T để sử dụng, giá mỗi gói ma túy từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng; khi cần mua ma túy thì liên hệ số điện thoại của T là 0934.626.395 và 0786957051, sau khi nhận lời bán ma túy T hẹn giao ma túy gần nhà của T (nhà thuê) ở hẻm 359 đường N, phường A, quận N hoặc ở các tuyến đường thuộc quận N. Những người nghiện là Nguyễn Hữu Nh, Lâm Thị L và Hồ Đỗ Chí Th xác định nhiều lần mua ma túy của Lê Văn C với giá tiền mỗi lần mua từ 200.000 đồng; người nghiện sẽ đến nhà của C tại địa chỉ đường V, khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ để mua trực tiếp ma túy hoặc liên hệ số điện thoại của C 0789689927, C sẽ hẹn điểm giao ma túy cho người nghiện.

Tạ Văn C, Hồ Đỗ Chí Th và Đặng Ngọc L đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N khởi tố về các tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", "Tàng trữ trái phép chất ma túy" trong những vụ án khác. Đối với những người nghiện Nguyễn Hữu Nh; Lâm Thị L và Tạ Hồng S, Cơ quan điều tra đã Thông báo về địa phương để quản lý theo Nghị định của Chính phủ.

Đối với những đối tượng bán ma túy là T1 - bán cho Lê Văn C; Thúy A - bán cho Nguyễn Minh D. Do các bị cáo khai không rõ tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh D và Nguyễn Ngọc Th thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo Lê Văn C và Lê Phước T khai báo quanh co, không thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản án hình sự số 160/2021/HSST ngày 15/10/2021 của Tòa án nhân dân quận N đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17, Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hình phạt chung là 17 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt đối với 03 bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 18/10/2021 bị cáo Lê Văn C có đơn kháng cáo xin xem xét lại toàn bộ hồ sơ vụ án vì bị cáo bị oan sai, bị xử ép với mức án quá cao.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm chứng cứ nào mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ về các tình tiết mới, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn C không thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên. Bị cáo cho rằng số ma túy bị thu giữ tại khách sạn B là của Lê Phước T, bị cáo không biết gì về số ma túy này. Đối với số ma túy và các vật chứng khác thu giữ tại nhà của bị cáo ở đường V, khu vực Y, phường L, quận C là do Nguyễn Ngọc Th tự để vào để hại bị cáo vì trước đó giữa bị cáo và Th có mâu thuẫn về tiền bạc.

Tuy nhiên, đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Đối với hành vi Mua bán trái phép chất ma túy:

Nguyễn Ngọc Th khai nhận chung sống như vợ chồng với bị cáo, Th biết rõ và là đồng phạm trong hoạt động mua bán ma túy của bị cáo. Từ lời khai nhận của Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N đã xác minh, lấy lời khai đối với Nguyễn Hữu Nh, Lâm Thị L và Hồ Đỗ Chí Th đều xác định nhiều lần mua ma túy của bị cáo với giá tiền mỗi lần mua từ 200.000 đồng. Về cách thức giao dịch, người nghiện sẽ đến nhà của bị cáo tại địa chỉ đường V, khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ để mua trực tiếp ma túy hoặc liên hệ với bị cáo qua số điện thoại 0789689927, bị cáo sẽ hẹn điểm giao ma túy cho người nghiện. Mặt khác, qua khám xét tại chỗ ở của bị cáo đã thu giữ được những vật chứng như cân tiểu ly, bọc nilon không màu hở một đầu rỗng bên trong, đoạn ống hút… Từ những chứng cứ trên, có đủ cơ sở để xác định bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[2.2] Đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy:

Qua khám xét nhà riêng của bị cáo tại đường V, khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ phát hiện thu giữ được:

- 01 gói nilon không màu, hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu (thu giữ trên bộ loa trên kệ trong phòng ngủ);

- 01 gói nilon không màu, hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu (thu

giữ trên ghế ngồi trong phòng ngủ);

- 01 gói nilon không màu, nẹp miệng có quấn dây thun màu đen (thu giữ trong chiếc vớ được để trong hộc tủ nhựa ngăn thứ 3);

Tại Kết luận giám định số: 463/KLGĐ-PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

- Gói 1: 01 gói nilon không màu hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1449 gam, loại Methamphetamine;

- Gói 2: 01 gói nilon không màu, hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,0071 gam, loại Methamphetamine;

- Gói 3: 01 gói nilon không màu, nẹp miệng buộc dây thun bên ngoài màu đen, bên trong chứa tinh thể không màu gửi giám định là ma túy, khối lượng 9, 1293 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine thu giữ được tại nhà của bị cáo là 9,2813 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo chỉ thừa nhận 02 gói ma túy thu giữ tại phòng ngủ của bị cáo (tổng khối lượng 0,152 gam) là của bị cáo mua để sử dụng. Riêng gói ma túy thu giữ trong chiếc vớ để trên tủ nhựa ở phòng khách (khối lượng 9, 1293 gam Methamphetamine) là của Lê Phước T gửi bị cáo cất giữ giùm. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo cho rằng số ma túy và vật chứng thu giữ được tại nhà là do Nguyễn Ngọc Th để vào nhằm hãm hại bị cáo do bị cáo và Th nảy sinh mâu thuẫn.

Tuy nhiên, ma túy thu giữ được tại nhà của bị cáo là sự thật, bị cáo không chứng minh được số ma túy này thuộc về người khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ số ma túy đã thu giữ được.

Với hành vi nêu trên và khối lượng ma túy thu giữ được, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo kháng cáo xin xem xét lại toàn bộ hồ sơ vụ án vì bị cáo bị oan sai, bị xử ép với mức án quá cao.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, trật tự xã hội và sức khỏe

cộng đồng, là nguyên nhân tiềm tàng gây ra nhiều loại tội phạm và dẫn đến các tệ nạn xã hội khác.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nếu bị phát hiện sẽ phải chịu chế tài của pháp luật nhưng chỉ vì cám dỗ từ lợi ích vật chất và thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn bất chấp hậu quả để thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Bên cạnh đó, bị cáo nhiều lần vi phạm pháp luật, tuy đã chấp hành xong và được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân mà tiếp tục phạm tội với những hành vi liên tiếp liên quan đến ma túy chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Chưa kể trong quá trình điều tra và xét xử, bị cáo liên tục thay đổi lời khai nhằm mục đích chối tội, lẩn tránh việc phải chịu trách nhiệm hình sự bất chấp việc cơ quan chức năng đã thu thập và làm rõ các tình tiết chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì vậy, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân đối với bị cáo. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là thỏa đáng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Đồng thời, cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo về các tội danh đã nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Từ những phân tích trên, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 160/2021/HS-ST ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn C** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17, Điều 55 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 11 (mười một) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 06 (sáu) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 17 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2020.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

5. Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tố tụng Q. N;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hoàng Dũng